TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH GIANG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 25-10-2019
"V/V ly hôn; tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Cường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đình Mạnh và bà Vũ Thị Lan.

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Vũ Cao Nguyên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà***: Bà Dương Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 25/10/2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 156/2019/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 9 năm 2019 về việc: Ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hồ Quỳnh A, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Số 6/20, đường T, Phường N, TP H, tỉnh Hải Dương.

Bị đơn: Anh Nguyễn Trường S , sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Hải Dương.

Chị Hồ Quỳnh A có mặt, anh Nguyễn Trường S vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Hồ Quỳnh A trình bày:

Chị và anh Nguyễn Trường S kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã H vào năm 2015. Sau khi kết hôn vợ chồng chị sống hạnh phúc được khoảng 2 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng tính không hợp, mặt khác do anh S nghi ngờ chị có quan hệ tình cảm với người khác, mặc dù chị đã giải thích không có sự việc đó nhưng anh S không tin. Thêm vào đó là mâu thuẫn về kinh tế giữa chị và anh S khi anh S đi lao động ở Đài Loan, nhưng gửi rất ít tiền về nhà. Mặt khác trong quan hệ giữa chị và gia đình chồng cũng có những căng thẳng khi gia đình chồng không hài lòng cách sống, công ăn, việc làm của chị. Từ đó, giữa chị và anh S hay xảy ra cãi nhau, thậm chí có lời lẽ xúc phạm lẫn nhau. Do mâu thuẫn căng thẳng, tháng 11/2018 chị bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở Thành phố Hải Dương sống, sau đó anh S từ Đài Loan có về nhà, được sự động viên của

hai bên gia đình, anh S có xuống xin lỗi chị nên chị quay lại chung sống với anh S . Tuy vậy, sau đó mâu thuẫn vợ chồng vẫn tiếp tục, nên từ tháng 4/2019 đến nay thì chị đã cùng con về nhà bố mẹ đẻ sống cho đến nay, không quay về gia đình anh S nữa. Đến tháng 8/2019, anh S từ Đài Loan về nước hẳn nhưng chị và anh S cũng không có bất cứ giải pháp nào để đoàn tụ. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh S .

Về con chung: Chị Hồ Quỳnh A và anh Nguyễn Trường S có một con chung là Nguyễn Trường Nhật N sinh ngày 21/11/2016. Hiện cháu N đang ở với chị. Do cháu N còn nhỏ chị xin được nuôi dưỡng cháu N và tự nguyện không yêu cầu anh S cấp dưỡng tiền nuôi con chung hàng tháng. Về điều kiện nuôi con chị xác định hiện tại chị đang được bố mẹ đẻ cho ở cùng và sẵn sàng hỗ trợ chị về nơi ăn chốn ở, chăm sóc con cái. Chị dạy tiếng Nhật, thu nhập đủ để nuôi con (chị xuất trình bảng lương có xác nhận của công ty , mức lương 3 tháng gần nhất là 5.000.000 đồng/tháng).

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Hồ Quỳnh A không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Nguyễn Trường S trình bày:

Anh và chị Hồ Quỳnh A có đăng ký kết hôn tự nguyện tại UBND xã H. Sau khi kết hôn, vợ chồng cùng sang Nhật Bản du học, nhưng được một thời gian, thì chị Quỳnh A cần phải về nước để sinh con. Sau đó tháng 10/2016 anh cũng về nước hẳn và tháng 4/2017 thì anh lại đi lao động tại Đài Loan, nhưng trong thời gian này, anh đã phát hiện chị Quỳnh A có quan hệ tình cảm với người khác, nên tháng 01/2018 thì anh lại về nước với mục đích ly hôn với chị Quỳnh A nhưng do được gia đình hòa giải nên anh và chị Quỳnh A không ly hôn. Sau đó anh tiếp tục trở lại Đài Loan làm ăn. Tháng 8/2019 thì anh về nước hẳn vì anh muốn chuyển làm công việc khác và cũng vì muốn giải quyết việc ly hôn. Lý do anh muốn ly hôn là vì anh cảm thấy không hợp, không hiểu nổi tính tình chị Hồ Quỳnh A, hơn nữa chị Quỳnh A còn chê anh làm ra ít tiền, không đáp ứng cuộc sống của chị Quỳnh A, nên đã có nhiều lời nói xúc phạm anh và đòi ly hôn. Do vậy, anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, nay chị Quỳnh A xin ly hôn anh hoàn toàn nhất trí.

Về con chung: anh S xác định vợ chồng có con chung Nguyễn Trường Nhật N. Anh yêu cầu được nuôi dưỡng con chung vì không tin tưởng chị Quỳnh A nuôi con và mong con được theo dòng dõi gia đình, có nguồn gốc ông cha tổ nghiệp, anh tự nguyện không yêu cầu chị Quỳnh A cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản chung: anh không yêu cầu giải quyết.

Tòa án lấy lời khai của người làm chứng là bà Nguyễn Thanh L, là mẹ đẻ của chị Hồ Quỳnh A, bà L trình bày: Chị Quỳnh A và anh S trong quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh S nghi ngờ chị Quỳnh A có quan hệ tình cảm với người khác, mặt khác từ kinh tế khi anh S gửi ít tiền về cho chị Quỳnh A. Vợ chồng anh chị đã từng định ly hôn nhưng được 2 bên gia đình hòa giải nên tiếp tục chung sống, tuy vậy sau đó anh chị vẫn không khắc phục được mâu thuẫn và chị Quỳnh A đã bỏ về sống cùng gia đình bà Loan từ tháng 4/2019 cho đến nay, mỗi người một cuộc sống không quan tâm đến nhau.

Về con chung: Anh chị có một con chung là Nguyễn Trường Nhật N, hiện đang sống cùng với chị Quỳnh A tại gia đình bà Loan. Hiện tại cháu khỏe mạnh

bình thường. Trường hợp nếu Tòa án giao cho chị Quỳnh A nuôi dưỡng cháu, thì gia đình bà Loan cũng sẵn sàng hỗ trợ cho chị Quỳnh A nuôi dưỡng, chăm sóc con. Hiện tại chị Quỳnh A đang làm công việc dạy tiếng Nhật Bản.

Đại diện VKSND huyện Bình Giang tham gia phiên toà phát biểu quan điểm:

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Thư ký Tòa án đã tuân thủ quy định của pháp luật trong thụ lý vụ án, xây dựng hồ sơ, đưa vụ án ra xét xử và các hoạt động tố tụng khác. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định của pháp luật trong điều hành phiên tòa; nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng pháp luật.

Về giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về quan hệ hôn nhân: Xử công nhận sự thuận tình ly hôn của chị Hồ Quỳnh A và anh Nguyễn Trường S .

- Về con chung: Giao cho chị Hồ Quỳnh A trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Trường Nhật N. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Hồ Quỳnh A không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không giải quyết vì đương sự không yêu cầu.

- Về án phí: Chị Hồ Quỳnh A phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định và được trừ vào tiền tạm ứng án phí ly hôn đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Trường S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và có đơn xin xử vắng mặt. HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt anh S theo qui định tại khoản 1 Điều 227 BLTTDS.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Quỳnh A và anh Nguyễn Trường S kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã H vào năm 2015, đây là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống, vợ chồng chị Quỳnh A và anh S đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng về kinh tế và anh S nghi ngờ chị Quỳnh A không chung thủy dẫn đến việc vợ chồng thường xảy ra cãi nhau, thậm chí xúc phạm lẫn nhau và đã từng có ý định ly hôn, nhưng được hòa giải nên lại tiếp tục chung sống. Tuy nhiên, mâu thuẫn vợ chồng vẫn không được khắc phục và cho đến nay, cả hai cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn. Do vậy, chị Quỳnh A yêu cầu ly hôn thì anh S đã hoàn toàn nhất trí. Xét thấy việc anh chị cùng nhất trí ly hôn là hoàn toàn tự nguyện do cuộc sống chung không đem lại hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn, do đó cần công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị theo quy định tại điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Hồ Quỳnh A và anh Nguyễn Trường S có một con chung là Nguyễn Trường Nhật N, sinh ngày 21/11/2016, đang sống cùng với chị Quỳnh A. Vì cháu N chưa đủ 3 tuổi, chị Quỳnh A và anh S lại không thỏa thuận được việc nuôi con chung và xét chị Quỳnh A cũng có đủ điều kiện kinh tế và sự hỗ trợ từ gia đình đảm bảo việc chăm sóc con chung, nên cần giao cháu N cho chị Quỳnh A nuôi dưỡng theo quy định tại điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

Chị Hồ Quỳnh A tự nguyện không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con chung nên cần chấp nhận.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn, bị đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết, HĐXX không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Hồ Quỳnh A là nguyên đơn, phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 điều 227, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử công nhận sự thuận tình ly hôn của chị Hồ Quỳnh A và anh Nguyễn Trường S .

2. Về con chung: Giao cho chị Hồ Quỳnh A trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Trường Nhật Nam, sinh ngày 21/11/2016 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Hồ Quỳnh A không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Hồ Quỳnh A phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Giang, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0005434 ngày 27/9/2019. Chị Hồ Quỳnh A đã nộp đủ án phí.

Chị Hồ Quỳnh A có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Trường S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình Giang;
- Chi cục THADS huyện Bình Giang;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Văn Cường